

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3738/QĐ-UBND

Hải Dương, ngày 05 tháng 12 năm 2017

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án  
"Đầu tư nhà máy vôi công nghiệp DLH và bến thủy nội địa DLH tại  
thị trấn Phú Thứ, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương"  
của Công ty cổ phần vôi công nghiệp DLH**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;  
Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của  
Chính phủ Quy định về quy hoạch môi trường, đánh giá môi trường chiến lược,  
đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2015 của  
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Về đánh giá môi trường chiến lược,  
đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi  
trường của Dự án "Đầu tư nhà máy vôi công nghiệp DLH và bến thủy nội địa  
DLH tại thị trấn Phú Thứ, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương" của Công ty cổ  
phần vôi công nghiệp DLH, họp ngày 18 tháng 10 năm 2017 tại Phòng họp của  
Chi cục Bảo vệ môi trường tỉnh Hải Dương;

Xét nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án "Đầu tư  
nhà máy vôi công nghiệp DLH và bến thủy nội địa DLH tại thị trấn Phú Thứ,  
huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương" đã được chỉnh sửa, bổ sung hoàn chỉnh kèm  
theo Văn bản số 11/CV-DLH ngày 16/11/2017 của Công ty cổ phần vôi công  
nghiệp DLH;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số  
1615/TTr-STNMT ngày 30 tháng 11 năm 2017,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự  
án "Đầu tư nhà máy vôi công nghiệp DLH và bến thủy nội địa DLH tại thị trấn  
Phú Thứ, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương" (sau đây gọi là Dự án) được lập  
bởi Công ty cổ phần vôi công nghiệp DLH (sau đây gọi là Chủ dự án) với các  
nội dung chủ yếu sau đây:

1. Phạm vi, quy mô, công suất của Dự án:



- Đầu tư xây dựng và vận hành nhà máy sản xuất vôi công nghiệp theo công nghệ lò đứng với quy mô, công suất:

+ Sản xuất vôi, dolomit nung công nghiệp từ đá vôi, dolomit với quy mô 200.000 tấn/năm;

+ Kinh doanh, chế biến vôi, dolomit nung và các sản phẩm khác từ vôi, dolomit nung với quy mô 120.000 tấn/năm;

+ Bốc xếp hàng hóa 800.000 tấn/năm.

- Tổng diện tích đất thực hiện dự án 38.035 m<sup>2</sup>. Trong đó:

+ Diện tích nhà máy vôi công nghiệp: 16.512 m<sup>2</sup>.

+ Diện tích đầu tư bến thủy nội địa: 21.523 m<sup>2</sup>.

2. Yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với Dự án:

2.1. Trong giai đoạn thi công xây dựng các công trình phục vụ Dự án phải đảm bảo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn QCVN 26:2010/BTNMT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung QCVN 27:2010/BTNMT, Quy chuẩn quốc gia về chất lượng không khí xung quanh QCVN 05:2013/BTNMT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về một số chất độc hại trong không khí xung quanh QCVN 06:2009/BTNMT.

2.2. Trong giai đoạn vận hành Dự án phải thu gom toàn bộ nước thải phát sinh của Dự án và xử lý đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp QCVN 40:2011/BTNMT với giá trị Cmax mức B; các thông số còn lại đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt QCVN 14:2008/BTNMT mức B trước khi thải ra môi trường khu vực.

2.3. Trong giai đoạn vận hành Dự án phải xử lý khí thải đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ QCVN 19:2009/BTNMT, mức B trước khi thải ra môi trường xung quanh.

2.4. Thu gom, xử lý các loại chất thải rắn trong giai đoạn thi công xây dựng và vận hành dự án đảm bảo các yêu cầu về vệ sinh môi trường theo quy định tại Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ Về quản lý chất thải và phế liệu;

2.5. Thực hiện nghiêm các quy định tại Thông tư số 31/2016/TT-BTNMT ngày 14/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Về bảo vệ môi trường cụm công nghiệp, khu kinh doanh, dịch vụ tập trung, làng nghề và cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ.

2.6. Thu gom, quản lý và xử lý chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình thi công xây dựng và vận hành dự án phải tuân thủ theo quy định tại Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Về quản lý chất thải nguy hại.

2.7. Trồng cây xanh trong khu vực dự án đảm bảo theo quy hoạch chi tiết được phê duyệt để góp phần bảo vệ môi trường và làm đẹp cảnh quan.

3. Các điều kiện kèm theo:

3.1. Tuân thủ nghiêm những quy định về an toàn cháy nổ, an toàn lao động, xử lý sự cố môi trường và những quy phạm kỹ thuật khác có liên quan đến quá trình thi công xây dựng và hoạt động của Dự án.

3.2. Thực hiện lập sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại phát sinh từ hoạt động của Dự án với Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định tại Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Về quản lý chất thải nguy hại.

3.3. Tổ chức quản lý và vận hành ổn định các công trình xử lý môi trường nhằm đảm bảo tất cả các loại chất thải phát sinh từ hoạt động của Dự án đều được thu gom, xử lý đạt quy chuẩn, tiêu chuẩn môi trường theo quy định và chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý nhà nước về môi trường khi có thanh tra, kiểm tra về việc thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường đối với hoạt động của toàn bộ Dự án.

**Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm sau đây:**

1. Lập phương án bảo vệ môi trường; lập và gửi kế hoạch quản lý môi trường của Dự án để niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

2. Thông báo kế hoạch vận hành thử nghiệm Dự án và các công trình xử lý chất thải đến các cơ quan quản lý nhà nước về môi trường và chính quyền địa phương để giám sát quá trình vận hành thử nghiệm. Trường hợp gây ra sự cố môi trường phải dừng ngay hoạt động thử nghiệm và báo cáo kịp thời với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền để được hướng dẫn giải quyết và chịu trách nhiệm khắc phục sự cố môi trường, bồi thường thiệt hại do sự cố môi trường gây ra theo quy định của pháp luật.

3. Phải đảm bảo đủ kinh phí chi cho các hoạt động bảo vệ môi trường và kiểm soát ô nhiễm môi trường như đã nêu tại Báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt.

4. Thực hiện nghiêm các yêu cầu về bảo vệ môi trường qui định tại Khoản 2, Khoản 3 Điều 1 của Quyết định này và các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

5. Thực hiện nghiêm các biện pháp, giải pháp công nghệ để giảm thiểu ô nhiễm và xử lý chất thải như đã nêu trong báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt. Khi đưa dự án vào vận hành chính thức các công trình, biện pháp xử lý môi trường phải được đánh giá xác định về chất lượng và hiệu quả xử lý đạt các tiêu chuẩn, quy chuẩn môi trường cho phép.

6. Thực hiện nghiêm chương trình quản lý và giám sát môi trường chất thải với tần suất 03 tháng/lần, phải gửi báo cáo kết quả quan trắc định kỳ về Chi cục Bảo vệ môi trường, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Kinh Môn chậm nhất sau 30 ngày kể từ ngày kết thúc đợt quan trắc để theo dõi, giám sát.

7. Lập hồ sơ đề nghị kiểm tra, xác nhận việc thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của Dự án gửi cơ quan có thẩm quyền để kiểm tra, xác nhận trước khi đưa Dự án vào vận hành chính thức.

**Điều 3.** Trong quá trình triển khai thực hiện nếu Dự án có những thay đổi so với các Khoản 1, Khoản 2 Điều 1 của Quyết định này, Chủ dự án phải có văn

bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của Ủy ban nhân dân tỉnh.

**Điều 4.** Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án là cơ sở để các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường của Dự án.

**Điều 5.** Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện Kinh Môn, các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện việc kiểm tra, giám sát và xác nhận việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường đã được phê duyệt tại Quyết định này.

**Điều 6.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. T. U

**Nơi nhận:**

- Công ty cổ phần vôi công nghiệp DLH;
- Chủ tịch UBND tỉnh (Đề báo cáo);
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- UBND huyện Kinh Môn;
- Lưu: VT. Ô.Đông (8b) *h*



**Nguyễn Anh Cường**